

Số: 219/2023/QĐCNHGT-DS

Tháp Mười, ngày 08 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Đặng Thị N, sinh năm 1960 và ông Trần Văn R, sinh năm 1956;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 29 tháng 12 năm 2022 của bà Đặng Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Đặng Thị N, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp Hưng Lợi, xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

- Người bị kiện: Trần Văn R, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp Hưng Lợi, xã Thanh Mỹ huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Đặng Thị N yêu cầu ông Trần Văn R phải trả cho bà N số tiền và vàng vốn là 07 chỉ vàng 24Kara (Vàng mười tuổi, giá vàng 5.585.000 đồng/chỉ) và 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Ông Trần Văn R thống nhất trả cho bà Đặng Thị N số tiền, vàng vốn là 07 chỉ vàng 24Kara (Vàng mười tuổi, giá vàng 5.585.000 đồng/chỉ) và 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Đặng Thị N mà ông Trần Văn R chưa thi hành xong số tiền và vàng trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tháp Mười;
- CCTHADS huyện Tháp Mười;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: HS (Đạt).

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đinh Kim Oanh